TOSHIBA

16138000A51611

# Máy giặt hoàn toàn tự động

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

## Kiểu máy:

**AW-DK1300KV**
**AW-DM1400LV**

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này

Đọc và làm theo các hướng dẫn một cách cẩn thận.
Đặt HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG ở khu vực thuận tiện để sử dụng trong tương lai.
Cảm ơn người dùng đã lựa chọn mua máy giặt tự động TOSHIBA.

# MỤC LỤC

## HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Hướng dẫn an toàn ..... 2

## LẮP ĐẶT

Mô tả sản phẩm ..... 8
Nơi lắp đặt ..... 9
Tháo bao bì máy ..... 9
Lắp tấm che ở mặt dưới đáy của máy ..... 9
Cân bằng máy giặt ..... 10
Lựa chọn loại vòi nước ..... 11
Cách lắp ống cấp nước, vòi nước và máy giặt ..... 11

## VẬN HÀNH

Chuẩn bị trước khi giặt ..... 12
Bắt đầu giặt ..... 12
Khi giặt xong ..... 12
Các vấn đề cần lưu ý khi giặt ..... 13
Cách dùng bột giặt và nước giặt ..... 13
Bảng điều khiển ..... 14
Chức năng tùy chọn ..... 15
Cài đặt tùy ý cho chương trình giặt ..... 16
Chọn chế độ giặt ..... 16
Bảng chương trình giặt ..... 17
Mở/đóng khóa nắp máy giặt ..... 17
Lượng bột giặt hay nước giặt và nước xả vải ..... 18

## BẢO DƯỠNG

Vệ sinh và bảo dưỡng ..... 19
Vệ sinh bên ngoài máy giặt ..... 19
Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước ..... 19
Xử lý sự cố ..... 20
Thông số kỹ thuật ..... 21

## ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

..... 22

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Vì sự an toàn của bạn, bạn cần tuân thủ các thông tin trong sách hướng dẫn này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật hoặc để ngăn ngừa thiệt hại tài sản, thương tích cá nhân hoặc tính mạng.

Biện pháp phòng ngừa an toàn quan trọng

- Thiết bị này không dành cho những người (kể cả trẻ em) bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức trừ khi họ được người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Nên giám sát trẻ em để đảm bảo rằng chúng không nghịch thiết bị.
- Nếu dây nguồn bị hỏng, cần phải được thay thế bởi nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có chuyên môn tương tự để tránh nguy hiểm.
- Phải sử dụng bộ ống cấp nước mới kèm theo thiết bị và không sử dụng lại bộ ống cấp nước cũ.
- Không được che chắn hay phủ thảm ở các khe thông thoáng của máy.
- Thiết bị này được thiết kế dành cho mục đích gia dụng.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

Giải thích các biểu tượng:

⚠ **Cảnh báo!**

Sự kết hợp giữa biểu tượng và chữ mô tả cho biết tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng nếu không tránh được.

⚠ **Thận trọng!**

Sự kết hợp giữa biểu tượng và chữ mô tả cho biết tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ hoặc gây thiệt hại về tài sản và môi trường.

**Chú ý!**

Sự kết hợp giữa biểu tượng và chữ mô tả cho biết tình huống nguy hiểm tiềm ẩn có thể dẫn đến thương tích nhẹ.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

## ⚠ Cảnh báo!

**Điện giật!**

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Không đặt máy giặt này ở nơi ẩm ướt.
- Không được đưa tay vào lồng giặt đang quay.
- Trước khi thực hiện bất kỳ công việc bảo dưỡng nào, hãy rút phích cắm của thiết bị ra khỏi nguồn điện.
- Luôn rút phích cắm của máy và tắt nguồn cấp nước sau khi sử dụng. Lưu ý về áp lực nước cấp tối đa và tối thiểu tính bằng megapascal (MPa).
- Để đảm bảo an toàn, hãy cắm phích cắm điện vào ổ cắm điện ba chấu có chấu nối đất. Kiểm tra cẩn thận và đảm bảo ổ cắm điện được nối đất đúng cách và đáng tin cậy.
- Hãy đảm bảo rằng việc kết nối các thiết bị cung cấp nước và điện được thực hiện bởi kỹ thuật viên có trình độ và tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất và quy định an toàn của địa phương
- Máy này chỉ được sử dụng trong nhà.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

## An toàn với trẻ nhỏ!

- Thiết bị này có thể sử dụng bởi trẻ em và những người bị suy giảm thể chất, giác quan hoặc tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị theo cách an toàn và hiểu được các mối nguy hiểm có liên quan.
- Trẻ em không được làm vệ sinh và bảo dưỡng nếu không có sự giám sát của người lớn.
- Vật nuôi và trẻ nhỏ có thể leo vào trong máy. Kiểm tra máy trước mỗi lần vận hành.
- Nên giám sát trẻ em để chúng không nghịch thiết bị.
- Phải giữ trẻ và vật nuôi ở xa máy khi máy đang hoạt động.

## Nguy cơ cháy nổ!

- Không giặt các đồ đã được vệ sinh, tẩy rửa, ngâm trong hoặc dính các chất dễ cháy nổ (như sáp, dầu, sơn, xăng, chất tẩy, dung môi giặt khô, dầu hỏa...).
  Điều này có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.
- Hãy kiểm tra kỹ bằng tay tất cả đồ dùng muốn giặt trước khi cho vào máy.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

## ⚠ Thận trọng!

**Lắp đặt máy!**

- Máy giặt này chỉ sử dụng trong nhà.
- Máy này không được thiết kế sử dụng âm tường, âm tủ bếp.
- Không để thảm làm che chắn ở mặt đáy thông thoáng của máy.
- Không lắp đặt máy giặt trong phòng tắm hoặc phòng ẩm ướt cũng như trong phòng có khí dễ nổ hoặc ăn mòn.
- Phải gỡ bỏ tất cả vật liệu đóng gói trước khi sử dụng thiết bị.
  Nếu không, thiệt hại nghiêm trọng có thể xảy ra.
- Máy giặt này chỉ có một ngõ cấp nước vào - để nối đến đường ống nước thông thường trong nhà.
- Phích cắm phải dễ tiếp cận được sau khi lắp đặt.
- Không giặt, vắt đệm ghế, thảm hoặc quần áo không thấm nước.
  Không giặt thảm dày, cứng ngay cả khi biểu tượng máy giặt có trên nhãn đồ giặt.
  Điều này có thể dẫn đến thương tích hoặc hư hỏng máy giặt, tường, mặt sàn hoặc quần áo do rung lắc bất thường.
- Không đặt máy tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời. Các bộ phận bằng nhựa có thể bị biến dạng hoặc đổi màu. Tránh đặt máy ở khu vực dễ bị đóng băng khi thời tiết lạnh.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình.

# HƯỚNG DẪN AN TOÀN

**Nguy cơ hư hỏng thiết bị!**

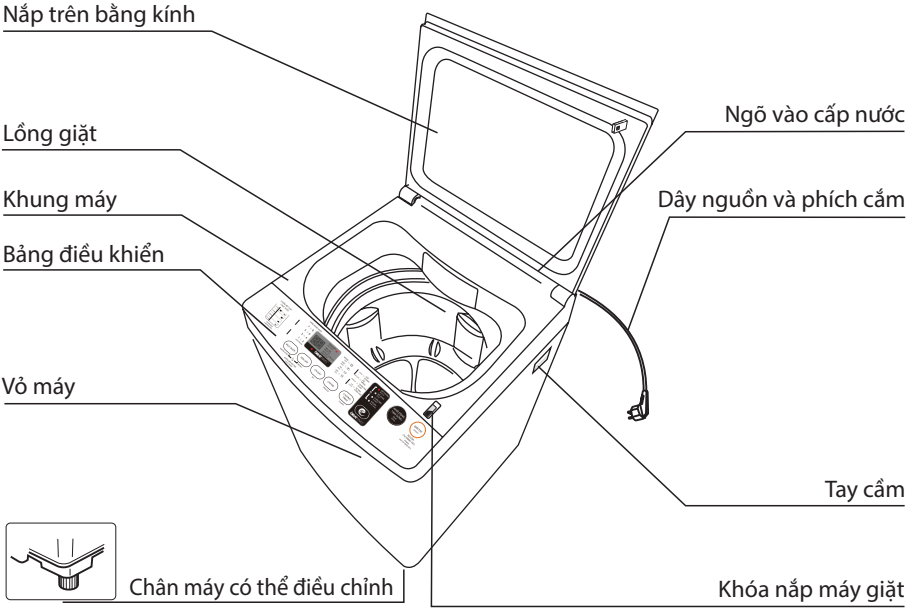
- Máy giặt của bạn chỉ sử dụng trong gia đình và chỉ được thiết kế cho đồ giặt phù hợp để giặt bằng máy.
- Không trèo và ngồi lên nắp kính của máy.
- Cẩn thận khi thao tác và vận chuyển máy:
  1. Nước tích tụ phải được xả hết ra khỏi máy.
  2. Thao tác máy cẩn thận. Tuyệt đối không cầm phần nhô ra của máy khi nâng.
  3. Thiết bị này nặng, cần vận chuyển cẩn thận.
- Vui lòng không đóng nắp kính bằng lực quá mạnh.
- Tuyệt đối không được giặt thảm bằng máy này.

**Vận hành thiết bị!**

- Trước lần giặt quần áo đầu tiên, hãy vận hành thiết bị mà không có quần áo, sử dụng chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT như chương trình hiển thị trên bảng điều khiển.
- Nghiêm cấm cho vào máy các dung môi dễ cháy, nổ hoặc độc hại. Không sử dụng xăng và cồn,... làm chất tẩy. Vui lòng chỉ chọn bột giặt hay nước giặt phù hợp cho máy giặt, đặc biệt đối với máy giặt hoàn toàn tự động cửa trên.
- Đảm bảo tất cả các túi đã được lấy hết vật dụng ra. Các vật cứng và sắc nhọn như đồng xu, trâm cài, đinh, ốc vít, đá... có thể gây hư hỏng nghiêm trọng cho máy này.
- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình.
- Không được cho tay vào lồng giặt khi máy đang hoạt động.
- Sản phẩm này chỉ sử dụng trong nhà.

# LẮP ĐẶT

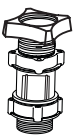
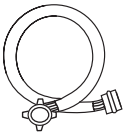
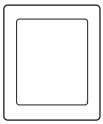
## ■ Mô tả sản phẩm




**Chú ý!**

- Tất cả các hình ảnh minh họa trong sách hướng dẫn này chỉ mang tính chất tham khảo.
  Vui lòng tham khảo sản phẩm để biết hình thức thực tế của các bộ phận.

## Phụ kiện

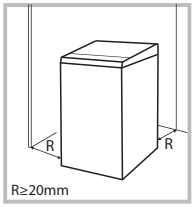
| | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|
|  |  |  |   |  |  |
| Bộ lọc ống cấp nước đầu vào | Ống cấp nước vào | Tấm che ở mặt dưới | Hướng dẫn sử dụng | Vít | Ống dẫn thoát nước |

# LẮP ĐẶT

## ■ Nơi lắp đặt

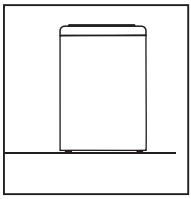
### ⚠ Cảnh báo!

- Việc ổn định máy là quan trọng để ngăn ngừa máy bị di chuyển!
- Đảm bảo máy giặt không đè lên dây nguồn.




Trước khi lắp đặt, hãy chọn vị trí đặt máy có đặc điểm như sau:

1. Mặt nền cứng, khô và bằng phẳng
2. Tránh ánh nắng chiếu trực tiếp
3. Đủ thông thoáng
4. Nhiệt độ xung quanh trên 0°C
5. Để xa các nguồn nhiệt như bếp ga hay than

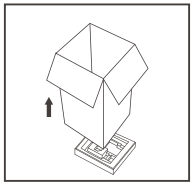


## ■ Tháo bao bì máy

### ⚠ Cảnh báo!

- Vật liệu đóng gói (ví dụ như xốp đệm hoặc lớp màng bảo vệ máy) đều có thể gây nguy hiểm cho trẻ em.
- Nguy cơ ngạt thở! Để tất cả các vật liệu đóng gói tránh xa trẻ em.

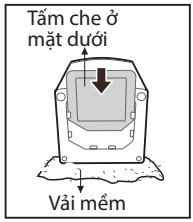
1. Lấy thùng giấy và xốp đệm ra khỏi máy.
2. Nhấc máy giặt lên và lấy xốp đệm ở mặt dưới đáy ra.
3. Tháo bỏ băng keo giữ dây điện nguồn và ống dẫn thoát nước.
4. Lấy ống cấp nước ra khỏi lồng giặt.



## ■ Lắp tấm che ở mặt dưới đáy của máy

- Nghiêm cấm vận hành máy hoặc giặt trong khi đang đặt máy trên tấm xốp đệm ở mặt dưới.

Khi cần lắp tấm che ở mặt dưới (ví dụ để chắn chuột), hãy ngả máy về phía sau 1 tấm vải mềm. Sau đó, lắp tấm này vào đáy máy giặt như hình bên, rồi đẩy tấm này sát xuống dưới. Bắt 1 ốc kèm theo máy để cố định tấm che này.

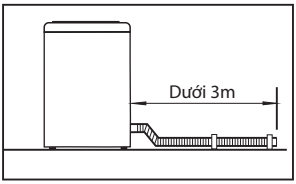


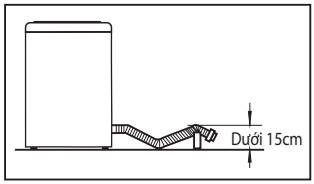
# LẮP ĐẶT

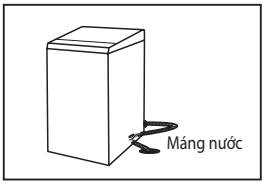
## ⚠ Cảnh báo!

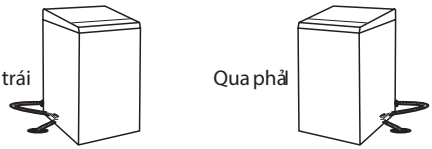
- Không làm xoắn, thắt nút hoặc nén ống dẫn thoát nước.
- Lắp đặt ống thoát nước đúng cách, nếu vị trí không đúng có thể dẫn đến rò rỉ nước.
- Nếu ống dẫn thoát nước quá dài, không được dùng lực để đẩy ống vào trong máy giặt vì làm như vậy sẽ gây ra tiếng động bất thường khi máy hoạt động.

**Cách để đặt đầu cuối của ống dẫn thoát nước:**



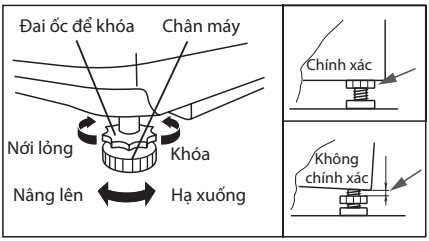

| Cách đi ống dẫn thoát nước | Qua trái hoặc qua phải |
|---|---|
| Hình ảnh |   |

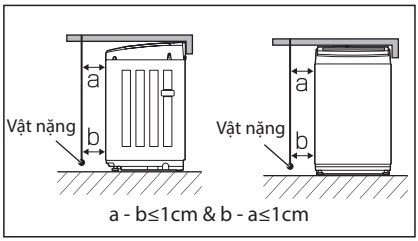
## ■ Cân bằng máy giặt

## ⚠ Cảnh báo!

- Sau khi đã chỉnh cân bằng máy, phải siết chặt đai ốc ở hai chân máy phía trước vào mặt đáy của máy.

1. Kiểm tra xem các chân máy đã được vặn đúng cách vào mặt đáy của máy giặt chưa. Nếu chân nào chưa được vặn sát, hãy xoay chân về vị trí ban đầu và siết chặt đai ốc.
2. Căn chỉnh máy giặt bằng thiết bị nâng và thực hiện các bước tiếp theo nếu cần.
3. Nới lỏng đai ốc khóa và xoay chân máy theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi chân máy tiếp xúc cố định với mặt sàn.
4. Đảm bảo khóa an toàn và sau đó lần lượt nhấn bốn góc trên cùng của máy để kiểm tra xem máy còn lắc lư không hay đã được cân bằng.
5. Để kiểm tra xem máy có nằm ngang không, dùng dây treo vật nặng đặt xuống, sau đó xác nhận khoảng cách giữa phần trên và phần dưới, tức là độ chênh lệch ab, không vượt quá một centimet (1cm).



# LẮP ĐẶT

## ■ Lựa chọn loại vòi nước

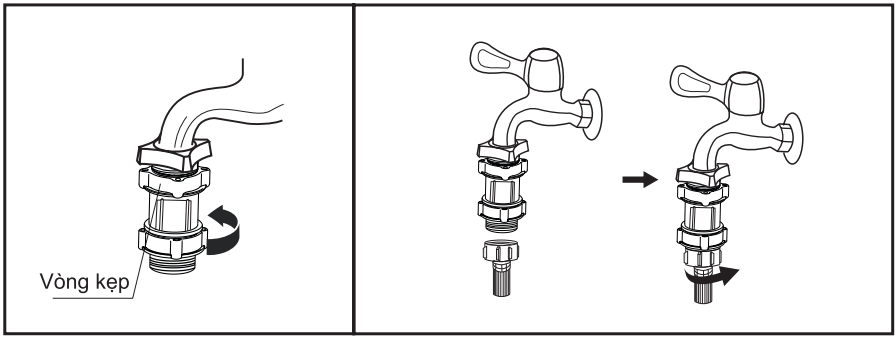
Vui lòng lựa chọn vòi thích hợp.



Vòi nước có ren

## ■ Cách lắp ống cấp nước, vòi nước và máy giặt

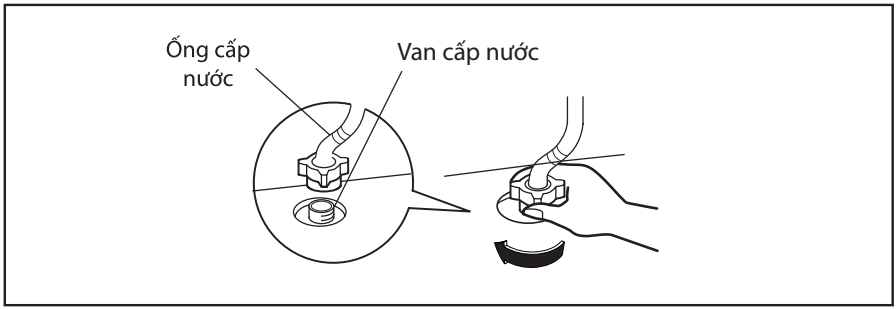
**1: Kết nối giữa vòi nước có ren và ống cấp nước.**




Lắp đầu bộ lọc vào vòi nước và siết chặt vòng kẹp

Lắp ống cấp nước vào bộ lọc

**2: Nối đầu còn lại của ống cấp nước đến van cấp nước phía sau máy giặt, rồi siết chặt vòng khóa theo chiều kim đồng hồ.**




Sau khi lắp ống và lắp đặt máy, kiểm tra xem máy có bị rò rỉ nước không

### ⚠ Cảnh báo!

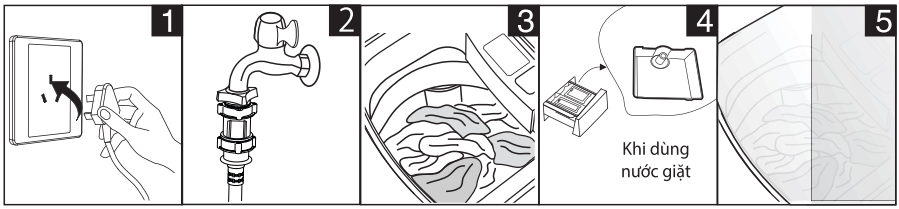
- Để tránh rò rỉ hoặc hư hỏng do nước, hãy thực hiện theo các hướng dẫn nêu trên!
- Không được xoắn, đè, sửa đổi hay cắt ống cấp nước.

# VẬN HÀNH

## ■ Chuẩn bị trước khi giặt

### ⚠ Cẩn thận!

- Trước khi giặt, phải chắc chắn là máy đã được lắp đặt đúng.
- Trước khi giặt lần đầu, hãy cho máy chạy chương trình VỆ SINH LỒNG GIẶT và không cho đồ giặt vào trong máy.
- Không được sử dụng nước trên 50°C.




Cắm phích nguồn vào ổ cắm điện | Mở nước cấp cho máy giặt | Cho đồ giặt vào | Cho bột giặt hay nước giặt và nước xả vải vào | Đóng nắp máy

### ⚠ Ghi chú!

- Khi dùng nước giặt, hãy tháo nắp của ngăn đựng như hình trên.

## ■ Bắt đầu giặt




Mở nguồn | Chọn chương trình | Bắt đầu giặt

### ⚠ Ghi chú!

- Có thể chọn mực nước bằng tay.

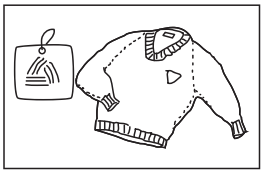
## ■ Khi giặt xong

Máy phát ra tiếng "bíp" và nguồn điện sẽ tự động tắt. Khi đó, bạn có thể lấy đồ giặt ra.

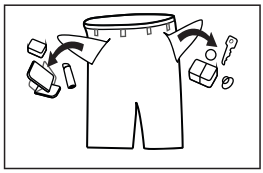
# VẬN HÀNH

## ■ Các vấn đề cần lưu ý khi giặt

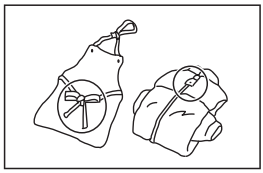
- Trước khi giặt, vui lòng kiểm tra nhãn trên đồ giặt và hướng dẫn sử dụng nước giặt.
  Hãy sử dụng loại bột giặt hay nước giặt có độ đậm đặc thấp phù hợp cho máy giặt.



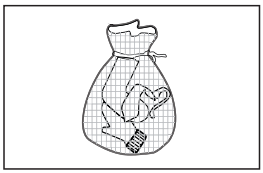
Kiểm tra nhãn trên đồ giặt



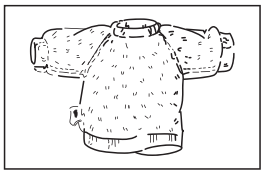
Lấy hết các vật dụng ra khỏi túi



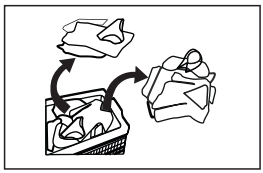
Thắt lại dây vải dài, kéo dây khóa hay cài nút



Bỏ đồ giặt nhỏ vào lưới giặt



Lộn mặt trái của đồ giặt có mặt lông mịn vào trong



Phân loại đồ giặt có họa tiết hoặc chất liệu khác nhau

### ⚠ Cảnh báo!

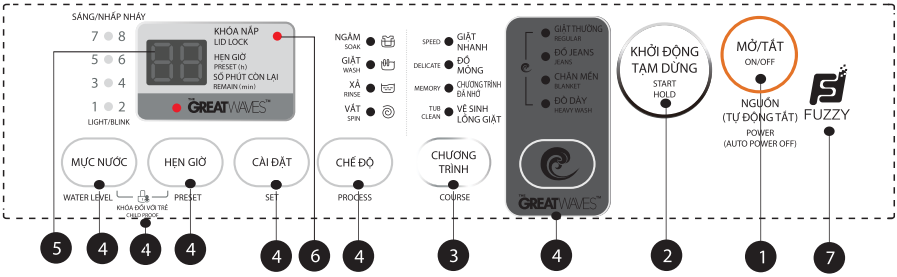
- Khi giặt ít đồ giặt, hiện tượng lệch tâm lớn có thể xảy ra và máy phát ra âm thanh cảnh báo. Khi đó, bạn cần thêm một hoặc hai đồ giặt nữa để máy vận hành êm.
- Không được giặt đồ giặt đã ngâm trong dầu hỏa, xăng, cồn hay vật liệu dễ cháy khác.

## ■ Cách dùng bột giặt và nước giặt

- Đối với bột giặt vón cục hay nước giặt đậm đặc, nên hòa tan bằng một ít nước trước khi đổ vào ngăn đựng - để tránh ngõ ra của ngăn bị nghẹt và nước tràn ra ngoài khi máy cấp nước vào.
- Hãy chọn loại bột giặt hay nước giặt phù hợp với loại máy giặt cửa trên đã chọn để đạt được hiệu quả giặt tốt nhất - ít tốn nước và ít tốn điện.

# VẬN HÀNH

## ■ Bảng điều khiển




### Chú ý!

- Hình ảnh này chỉ mang tính chất tham khảo. Vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế.

**1 ON/OFF (Mở/Tắt)**

Bật và tắt thiết bị.

**2 Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng)**

Nhấn nút này để bắt đầu hoặc tạm dừng chương trình giặt.

**3 Course (Chương trình)**

Có sẵn theo loại đồ giặt.

**4 Option (Tùy chọn)**

Cho phép người dùng chọn chức năng bổ sung và đèn sẽ sáng lên khi chức năng được chọn.

**5 Display (Hiển thị)**

Màn hình này hiển thị cài đặt, thời gian ước tính còn lại của chương trình, tùy chọn và thông báo trạng thái cho máy giặt của bạn. Màn hình sẽ hiển thị trong suốt chương trình giặt.

**6 Lid lock (Khóa nắp máy giặt)**

Tham khảo phần Mở/đóng khóa nắp máy giặt (trang 17).

**7 Fuzzy (Chức năng tự động chọn mực nước)**

Máy giặt sẽ tự động chọn mực nước tùy theo khối lượng đồ giặt.

1. Khi có nước trong lồng giặt, chức năng này không hoạt động;
2. Trước khi nhấn nút [Start/Hold] (Khởi động/Tạm dừng), nếu người dùng đã chọn mực nước, sẽ không có chức năng tự động chọn mực nước Fuzzy;
3. Sau khi nhấn nút [Start/Hold] (Khởi động/Tạm dừng), máy sẽ bật chức năng này để tự động chọn mực nước.

### Ghi chú !

- Chương trình GIẶT THƯỜNG, ĐỒ JEANS, CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ NHỚ và ĐỒ DÀY có chức năng tự động chọn mực nước này.

# VẬN HÀNH

## ■ Chức năng tùy chọn

**Chỉ dùng cho máy giặt có những chức năng này.**

MỰC NƯỚC

MỰC NƯỚC

Để chọn mực nước tùy vào loại đồ giặt, độ bẩn và thói quen giặt của người dùng.

CÀI ĐẶT + CHẾ ĐỘ

CÀI ĐẶT

Để chọn thời gian ngâm, giặt, số lần xả hay thời gian vắt sau khi đã nhấn nút CHẾ ĐỘ để chọn chế độ ngâm, giặt, xả hay vắt tương ứng.

CHẾ ĐỘ

CHẾ ĐỘ

Để chọn một trong các chế độ NGÂM, GIẶT, XẢ hay VẮT.

HẸN GIỜ

HẸN GIỜ

1. Nhấn nút CHƯƠNG TRÌNH để chọn chương trình giặt.
2. Nhấn nút HẸN GIỜ để chọn thời gian hẹn giờ bắt đầu giặt.
3. Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG để máy bắt đầu hẹn giờ rồi giặt.




Mở nguồn → Chọn chương trình giặt → Hẹn giờ giặt → Bắt đầu giặt

Mỗi lần nhấn nút HẸN GIỜ, thời gian hẹn giờ giặt sẽ thay đổi để bạn tùy ý chọn. Hãy chọn giờ hẹn trước khi bắt đầu giặt. Nếu đã bắt đầu giặt mà bạn lại muốn hẹn giờ, hãy nhấn nút MỞ/TẮT nguồn để tắt rồi mở nguồn lại, chọn lại chương trình, hẹn giờ rồi bắt đầu giặt.

### ⚠ Lưu ý!

- Nếu mất điện nguồn khi máy giặt đang hoạt động, bộ nhớ đặc biệt bên trong máy sẽ lưu chương trình đã chọn. Khi có điện trở lại, máy sẽ tự động chạy tiếp chương trình đang chạy khi mất điện.

GREATWAVES

Chức năng **GREAT**WAVES sẽ rút ngắn thời gian giặt bằng hiệu ứng đặc biệt sử dụng các luồng nước khác nhau.




Mở nguồn → Chọn chức năng **GREAT**WAVES → Bắt đầu giặt → Đèn báo **GREAT**WAVES sáng

MỰC NƯỚC + HẸN GIỜ (KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ)

KHÓA ĐỐI VỚI TRẺ

Chức năng này để tránh máy hoạt động sai bởi trẻ nhỏ và để bảo vệ trẻ nếu vô ý mở nắp máy khi máy đang giặt.




Mở nguồn → Bắt đầu giặt → Nhấn đồng thời hai nút này và giữ khoảng 3 giây để bật chức năng khóa đối với trẻ. → Ký hiệu "CL" sẽ được hiển thị

# VẬN HÀNH

## ⚠ Thận trọng!

- Nếu chức năng KHÓA AN TOÀN TRẺ EM được kích hoạt và nắp máy mở trong khi vận hành, máy sẽ phát ra tiếng bíp, đèn báo nhấp nháy, ngừng cấp nước và dừng hoạt động giặt/vắt, đồng thời xả nước khỏi lồng giặt sau 20 giây kể từ khi nắp máy mở.
- "CHILD PROOF (KHÓA AN TOÀN TRẺ EM)" sẽ khóa tất cả các nút ngoại trừ [On/Off] (Mở/Tắt).

## ■ Cài đặt tùy ý cho chương trình giặt

Bạn có thể cài đặt chương trình giặt tùy ý mình và chọn thời gian giặt, số lần xả, thời gian vắt, mực nước và hẹn giờ giặt.




Mở nguồn → Chọn chương trình giặt → Chọn mực nước → Chọn thời gian ngâm/giặt/vắt, số lần xả → Hẹn giờ giặt → Bắt đầu giặt

## ■ Chọn chế độ giặt

Bạn có thể chọn một chế độ hay kết hợp chế độ ngâm, giặt, xả hoặc vắt tùy ý.
Các thao tác chi tiết cho từng chế độ như sau:

- Khi chọn ngâm:




Mở nguồn → Nhấn nút CHẾ ĐỘ để chọn NGÂM → Nhấn nút CÀI ĐẶT chọn thời gian ngâm → Bắt đầu ngâm

- Khi chọn giặt




Mở nguồn → Nhấn nút CHẾ ĐỘ để chọn GIẶT → Nhấn nút CÀI ĐẶT chọn thời gian giặt → Bắt đầu giặt

- Khi chọn xả




Mở nguồn → Nhấn nút CHẾ ĐỘ để chọn XẢ → Nhấn nút CÀI ĐẶT chọn số lần xả → Bắt đầu xả

- Khi chọn vắt




Mở nguồn → Nhấn nút CHẾ ĐỘ để chọn VẮT → Nhấn nút CÀI ĐẶT chọn thời gian vắt → Bắt đầu vắt

## Chú ý!

- Các công đoạn kết hợp khác cũng sẽ được cài đặt tương tự như ví dụ ở trên.
  Người dùng có thể chọn các thông số sau: NGÂM: 0, 10, 20, 30, 40, 50, 60 phút; GIẶT: 0-20 phút; XẢ: 0-4 lần và VẮT: 0-9 phút.

# VẬN HÀNH

## ■ Bảng chương trình giặt

Các chương trình đã được cài đặt sẵn tương ứng với các loại đồ giặt khác nhau.
Chỉ dành cho các kiểu máy có những chức năng sau:

| Chương trình | |
|---|---|
| GIẶT NHANH | Phù hợp để giặt quần áo không bẩn nhiều và quần áo mặc mùa hè. |
| ĐỒ MỎNG | Ở mực nước thấp, trung bình hay cao, giặt đều với tốc độ giặt và vắt chậm sẽ giữ cho quần áo ít sờn và ít biến dạng nhất. |
| CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ NHỚ | Mỗi khi giặt xong, máy sẽ tự động ghi chương trình vừa giặt vào bộ nhớ.<br>Ở lần giặt kế tiếp, để chạy lại chương trình này, sau khi mở nguồn, hãy nhấn nút CHƯƠNG TRÌNH để chọn CHƯƠNG TRÌNH ĐÃ NHỚ, rồi nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG để bắt đầu. |
| VỆ SINH LỒNG GIẶT | Chế độ xoay ngắt quãng của chương trình này sẽ làm sạch bụi, vết bẩn trên bề mặt phía trong và ngoài của lồng giặt cũng như mâm giặt. |
| GIẶT THƯỜNG | Chương trình giặt thường, phù hợp để giặt vải cotton.<br>Giặt 1 lần, 2 lần xả và thời gian vắt khá lâu. |
| ĐỒ JEANS | Phù hợp để giặt quần áo bằng vải jean. |
| CHĂN MỀN | Thời gian giặt lâu, nước giặt mạnh sẽ giặt hiệu quả chăn mền. |
| ĐỒ DÀY | Phù hợp để giặt quần áo bẩn nhiều hoặc dày. |

## ■ Mở/đóng khóa nắp máy giặt

- Trong quá trình hoạt động, đèn báo khóa nắp máy giặt đang sáng và người dùng không thể mở nắp máy giặt.
- Trong quá trình hoạt động, nếu rút phích cắm hoặc mất điện, người dùng sẽ không thể mở nắp máy giặt.
- Để mở nắp kính máy giặt trong khi máy đang hoạt động, nhấn Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng). Sau đó đèn báo khóa nắp máy giặt tắt và người dùng có thể mở nắp máy giặt.

### Chú ý!

- Khóa nắp máy giặt sẽ không mở ngay nếu người dùng nhấn Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng). Khóa nắp máy giặt chỉ có thể mở sau khi máy đã dừng hoàn toàn.
- Nếu khóa nắp máy giặt không hoạt động bình thường, vui lòng ngừng sử dụng và liên hệ với trung tâm bảo hành để được hỗ trợ.

# VẬN HÀNH

## ■ Lượng bột giặt hay nước giặt và nước xả vải nên sử dụng

| Khối lượng giặt (kg) | Cài đặt mực nước thủ công | Chất giặt | | Nước xả vải | |
|---|---|---|---|---|---|
| | | Bột giặt | Nước giặt | Loại bình thường | Loại đậm đặc |
| 13kg<br>10kg | 90L (mức 8) | Khoảng 65g-100g | Khoảng 41mL-60mL | Khoảng 65mL-92mL | Khoảng 19mL-31mL |
| 6kg | 74L (mức 6) | Khoảng 40g-65g | Khoảng 24mL-41mL | Khoảng 43mL-65mL | Khoảng 13mL-21mL |
| 3kg | 58L (mức 4) | Khoảng 14g-40g | Khoảng 13mL-24mL | Khoảng 23mL-43mL | Khoảng 12mL-17mL |
| 1,5kg | 38L (mức 2) | Khoảng 14g | Khoảng 13mL | Khoảng 23mL | Khoảng 12mL |
| | Chăn mền | — | Khoảng 50mL | Khoảng 75mL | Khoảng 25mL |

**Chú ý!**

- Nội dung này chỉ dùng cho mục đích tham khảo.
- Mực nước mức 1 chỉ có thể chọn bằng tay.

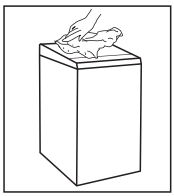
# BẢO DƯỠNG

## ■ Vệ sinh và bảo dưỡng

### ⚠ Cảnh báo!

- Trước khi bắt đầu bảo dưỡng, hãy rút phích cắm của máy và khóa nguồn nước cấp cho máy.

## ■ Vệ sinh bên ngoài máy giặt



Việc vệ sinh đúng cách cho máy giặt sẽ kéo dài tuổi thọ của máy. Khi cần thiết, có thể lau bề mặt máy bằng chấy tẩy rửa trung tính loãng - loại không ăn mòn. Nếu có nước trên máy giặt, hãy dùng vải ẩm để lau sạch ngay. Không được dùng vật sắc nhọn để vệ sinh vỏ máy.

### Chú ý!

- Không dùng axit formic, dung môi pha loãng của axit này hay chất tương tự như cồn, nước pha hoặc hóa chất,...

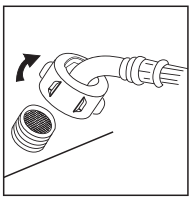
## ■ Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước

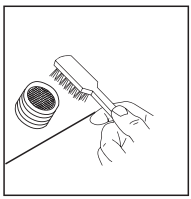
### Chú ý!

- Bộ lọc cấp nước phải được vệ sinh nếu áp lực cấp nước vào máy bị yếu.

**Vệ sinh bộ lọc ở ngõ vào cấp nước của máy:**

1. Xoay nút vặn để tháo ống cấp nước ra khỏi ngõ vào ở mặt sau máy.
2. Dùng kìm mỏ dài để lấy bộ lọc ra và lắp lại sau khi vệ sinh.
3. Dùng bàn chải để vệ sinh bộ lọc.
4. Lắp lại ống cấp nước vào máy.



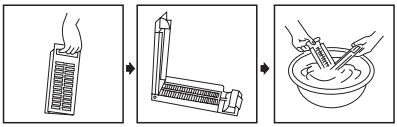


**Vệ sinh bộ lọc xơ vải bên trong máy :**

1.Có một bộ lọc xơ vải tích hợp trong máy giặt của người dùng. Bộ lọc này có thể giúp giữ lại xơ vải trong quá trình giặt.

2.Nên vệ sinh bộ lọc xơ vải sau khoảng 10 lần giặt.

3.Lấy ra và vệ sinh bộ lọc bằng nước. Sau đó lắp trở lại vào máy giặt.



# BẢO DƯỠNG

## ■ Xử lý sự cố

Nếu thiết bị không khởi động hoặc dừng khi đang vận hành, trước tiên hãy thử tìm kiếm giải pháp cho sự cố dựa trên bảng bên dưới. Nếu không được, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành.

| Hiện tượng | Nội dung kiểm tra |
|---|---|
| **Không giặt** | Kiểm tra xem đã mở điện nguồn chưa.<br>Mực nước đạt đến mực nước yêu cầu chưa. (Máy giặt sẽ không hoạt động nếu mực nước không đạt đến mực nước yêu cầu)<br>Kiểm xem máy có được cài đặt ở chế độ hẹn giờ không (máy sẽ chỉ bắt đầu giặt khi đã đến giờ hẹn). |
| **Không có nước vào máy** | Kiểm xem có tắt nguồn hay cầu chì bị cháy hay không.<br>Kiểm xem nguồn cấp nước có bị khóa hay áp lực nước quá thấp không.<br>Kiểm xem ngõ vào cấp nước có được nối đúng chưa và vòi nước đã mở chưa.<br>Kiểm xem bộ lọc ở ngõ vào cấp nước có bị nghẹt bởi cặn bẩn không.<br>Kiểm xem đã nhấn nút "Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng)"sau khi đã nhấn nút Mở/tắt nguồn chưa. |
| **Xả nước bất thường** | Kiểm xem đầu ra của ống xả có đặt quá cao không.<br>Kiểm xem đầu ra của ống xả có bị nghẹt hay nhúng vào chỗ có nước không. |
| **Quay vắt bất thường** | Kiểm xem đã đóng nắp máy giặt chưa.<br>Kiểm xem hầu hết đồ giặt có bị xếp lệch qua một bên của lồng giặt hay đã xếp quá nhiều đồ giặt trong lồng giặt không.<br>Kiểm xem máy giặt có được lắp đặt ổn định, chắc chắn chưa, có bị lắp đặt nghiêng không (bề mặt nơi đặt máy không được phẳng). |

| Mã lỗi | Nguyên nhân | Cách xử lý |
|---|---|---|
| E1 | Cảnh báo việc cấp nước vào máy bất thường | Kiểm tra xem đã mở vòi nước hay chưa. |
| E2 | Cảnh báo chưa xả nước xong | Kiểm tra xem đầu ống dẫn thoát nước. có bị đặt quá cao không, có bị nhúng vào chỗ có nước không hay bị tắc không. |
| E3 | Cảnh báo chưa đóng nắp máy trước khi giặt và vắt. | Đóng nắp máy và nhấn nút KHỞI ĐỘNG. |
| E4 | Đồ giặt bố trí không đều trong quá trình vắt | Phân bố đều quần áo trong lồng giặt bằng tay. |
| CL | Cảnh báo khóa trẻ em được kích hoạt. | Nhấn đồng thời 2 nút MỰC NƯỚC và HẸN GIỜ. |
| E7-1<br>E7-2<br>E7-3<br>E7-4<br>E7-5 | Trạng thái bất thường với lỗi nguy hiểm. (đứt dây, giảm tốc, cảm biến) | E7-1 E7-2 E7-3 E7-4 E7-5 xuất hiện sau khi nhấn nút nguồn, Vui lòng liên hệ trung tâm bảo hành.<br>Nếu E7-1 E7-2 E7-3 E7-4 E7-5 xuất hiện trong quá trình vận hành, hãy nhấn nút nguồn để dừng máy. |
| FXX | Lý do khác | Hãy gọi trung tâm bảo hành nếu không tìm thấy giải pháp nào hiệu quả |

**Chú ý!**

- Sau khi kiểm tra, hãy thử khởi động lại thiết bị. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn hoặc màn hình hiển thị lại mã lỗi khác, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành.
- Nhấn nút "Start/Hold (Khởi động/Tạm dừng)" để hủy hiển thị mã lỗi E1-E4.

# BẢO DƯỠNG

## ■ Thông số kỹ thuật

| | |
|---|---|
| Áp lực nước tiêu chuẩn | 0,03MPa - 0,8MPa |
| Áp lực nước thấp hơn* | 0,01MPa |

* Khi giặt ở áp lực nước yếu 0,01~0,03MPa, khuyến nghị đổ trực tiếp bột giặt/nước giặt lên mâm giặt để tránh cặn bột giặt/nước giặt còn sót lại. Khi sử dụng sản phẩm với áp lực nước yếu, máy giặt có thể không đảm bảo được hiệu suất.

| Kiểu máy | Khối lượng giặt | Kích thước (R*S*C, mm) không bao gồm ống dẫn thoát nước | Kích thước (R*S*C, mm) bao gồm ống dẫn thoát nước | Khối lượng tịnh | Công suất định mức | Nguồn điện |
|---|---|---|---|---|---|---|
| AW-DK1300KV | 12,0kg | 601x630x1020 | 601x700x1020 | 44kg | 480W | 220-240V~, 50Hz |
| AW-DM1400LV | 13,0kg | 601x630x1020 | 601x700x1020 | 44kg | 560W | 220-240V~, 50Hz |

### Tái sử dụng vật liệu bao gói và thải bỏ sản phẩm hỏng



Ký hiệu hình bên cho biết không nên hủy bỏ máy cùng với rác thải gia dụng. Để giúp bảo vệ môi trường và để bảo vệ sức khỏe của mọi người - không bị ảnh hưởng bởi việc xả rác thải không kiểm soát, hãy tái sử dụng vật liệu bao gói một cách có trách nhiệm nhằm tăng cường việc sử dụng bền vững các nguồn vật liệu.

Khi cần hủy bỏ máy này trong tương lai, không được thải bỏ máy chung với rác thải thông thường. Hãy chuyển máy này đến điểm thu gom sản phẩm thải bỏ điện, điện tử gần nhất - được nêu trên trang web của Toshiba www.toshiba-lifestyle.com/vn

# ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây. Việc không đăng ký bảo hành đúng thời gian qui định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của quý khách sau này.

- Đăng ký trực tuyến từ website https://www.toshiba-lifestyle.com/vn
- Đăng ký qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Gọi điện đến tổng đài miễn phí: 18001529

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

- Yêu cầu bảo hành từ website https://www.toshiba-lifestyle.com/vn
- Yêu cầu bảo hành qua kênh zalo chính thức: Toshiba Lifestyle VN
- Tổng đài CSKH và tiếp nhận bảo hành: 18001529 (điện thoại miễn phí)
  Thời gian tiếp nhận: 8:00 sáng - 20:00 tối , từ Thứ hai đến Chủ nhật

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên website chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên website
https://www.toshiba-lifestyle.com/vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

   Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 33 tháng tính từ ngày xuất kho.

   Sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu khách hàng đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

   - Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
   - Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
   - Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do hư hỏng hoặc lỗi linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
   - Số máy và tem niêm phong trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí

   - Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
   - Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
   - Sản phẩm sử dụng cho mục đích kinh doanh hoặc quá định mức thiết kế của nhà sản xuất.
   - Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
   - Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt.
   - Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba ủy quyền.
   - Hư hỏng do quá trình lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, qui định an toàn của sản phẩm.